

*Châu Thành, ngày 20 tháng 9 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE**

**- Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trương Thị Tiến.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Dương Văn Na.

Bà Lê Thị Hoàng Diễm.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Trần Phương Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Linh – Kiểm sát viên.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 275/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXX-ST ngày 10 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Khắc G, sinh năm 1993. Nơi cư trú: ấp T, xã T1, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn:* Anh Phan Thanh N, sinh năm 1994. Nơi cư trú: ấp P, xã A, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Chị G và anh N có mặt.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235, 246 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự đã thuận tình ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Võ Thị Khắc G và anh Phan Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị G trực tiếp nuôi dưỡng con là cháu Phan Duy A, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2020 . Ghi nhận việc chị G không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Anh N có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh N và chị G cùng khai là không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, chị G nhận chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006542 ngày 06/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị G đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
( Đã ký )**

**Trương Thị Tiến**

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Phòng KTNV TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND xã [Long Định](#), huyện [Bình Đại](#), tỉnh [Bến Tre](#);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Ngọc Huyền**